

Bản án số: 84/2023/HSST
Ngày: 30 - 11 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Công Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Hoàng Giang

2. Ông Nguyễn Đình Cường

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Thị Hoàng Cúc, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:*
Ông Trần An Khương, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít tỉnh Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2023/HSST, ngày 21 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST- HS, ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Thủy T, sinh năm 1995 tại Trung tâm y tế huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Nơi thường trú: ấp VA, xã QA, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: ấp HP, xã AP, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: lớp 10/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đặng Quang N và bà Nguyễn Thanh D; chồng Nguyễn Văn Đ; con 02 người, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2022; anh, chị, em ruột 02 người, nhỏ nhất sinh năm 2005, lớn nhất là bị cáo. Tiền sự, tiền án: không có. Nhân thân: bị cáo không có án tích, không bị xử lý vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật đã được xóa. Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/6/2023 và trả tự do theo Quyết định số 45/QĐ-CSĐT, ngày 06/6/2023 của Công an huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; sau đó, bị cáo bỏ trốn đến ngày 13/11/2023 Đặng Thủy T bị bắt theo biên bản bắt người đang bị truy nã, theo Quyết định truy nã số: 02/QĐTN-CSĐT-KTMT, ngày 11/10/2023 của Công an huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long và bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 11 năm 2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Sơn Lâm A1, sinh năm 1999 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp N1, xã QA, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Trần Ngọc A2. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 25/9, ấp TT1, xã TH, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 04/6/2023, bị cáo Đặng Thuỷ T có ý định mua ma túy về mục đích để sử dụng, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 59N1-196.90 đến đường PTB, Phường 4, thành phố V2, tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy với số tiền 200.000 đồng của một thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), mua xong bị cáo T cất giữ ma túy trong hộc phía trước bên phải của xe mô tô T đang điều khiển rồi về nhà ngủ.

Đến 11 giờ 10 phút, ngày 06/6/2023 T điều khiển xe mô tô biển số 59N1-196.90 đến quán cà phê “Sky” thuộc địa phận ấp CK, xã MP, huyện M, tỉnh Vĩnh Long để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ 01 (một) bịch nylon đã hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và niêm phong để giám định.

Tại kết luận giám định số 385/KL- KTHS ngày 08/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận như sau:

Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1205gam, loại: Methamphetamine.

Ngày 09/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đặng Thuỷ T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, khi phạm tội đang mang thai đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ngày 11/8/2023, trong quá trình Viện kiểm sát ban hành Cáo trạng truy tố thì bị cáo T bỏ trốn, đến ngày 13/11/2023 thì bị cáo T bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định: 0,0594 gam; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) cây kéo có liên quan trực tiếp trong vụ án nên tiếp tục tạm giữ để xử lý.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo chưa rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi làm việc được sẽ xử lý sau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Sơn Lâm A1 đã nhận lại tài sản trong quá trình điều tra, việc bị cáo T lấy xe của anh Lâm A1 đi mua ma túy sử dụng, anh Lâm A1 hoàn toàn không biết.

Tại Bản Cáo trạng số 93/CT-VKS.HMT, ngày 20 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố bị cáo T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s, n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên bố bị cáo T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị xử

phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T vì không có nghề nghiệp ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định: 0,0594 gam; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) cây kéo.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện tại xã MP, huyện M, tỉnh Vĩnh Long nên Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử là đúng theo quy định tại Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mang Thít, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Bị cáo Đặng Thuỷ T do nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên vào ngày 04/6/2023, bị cáo T điều khiển xe mô tô 59N1-196.90 để mua ma túy từ một đối tượng không rõ họ, tên, địa chỉ với số tiền 200.000 đồng; sau khi mua ma túy xong, bị cáo T cất giấu, trong quá trình chuẩn bị sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ, lúc bị bắt T tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1205 gam, loại Methamphetamine.

Xét, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ma túy là chất hướng thần, người sử dụng sẽ bị kích thích, ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, người sử dụng nhiều sẽ gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức

khỏe, dễ bị kích động thần kinh theo hướng tiêu cực, làm suy giảm khả năng lao động, dễ dẫn đến những tệ nạn xã hội khác như: Trộm cắp, cướp giật hoặc là một trong những nguyên nhân dẫn đến căn bệnh HIV. Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm những hành vi trồng, sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Mọi hành vi vi phạm đều phải bị xử lý theo quy định của pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo là người nghiện ma túy do nhu cầu sử dụng, nên dẫn đến tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây bất bình trong xã hội, làm mất trật tự ở địa phương. Đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước về cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư. Vì thế cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội khi đang mang thai, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tại phiên toà tỏ ra ăn năn hối cải đó là những tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình.

Do bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ đối với chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định: 0,0594 gam; 01 (một) bột lửa màu đỏ; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) cây kéo dùng để sử dụng ma túy.

Đối với các vật chứng đã xử lý trong quá trình điều tra, truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thuỷ T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38, Điều 47, Điều 50, điểm s, n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Phạt bị cáo Đặng Thuỷ T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/11/2023 và được khấu trừ 01 ngày tạm giữ ngày 06/6/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Thuỷ T vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định: 0,0594 gam; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) cây kéo theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/8/2023.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Thuỷ T nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với những người vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh VL
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng hồ sơ CAT;
- UBND xã AP, QA;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Huỳnh Công Hảo